TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 25/8/2021
V/v kiện xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Hồng Khánh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Ngư;

2. Bà Nguyễn Thị Chuyên.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tốn – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2021, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 05/2021/TLST - HNGĐ, ngày 08/01/2021 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 05 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lưu Thùy L, sinh năm 1982 (có mặt)

Địa chỉ: Xóm B, xã B2, huyện P1, tỉnh T.

- Bị đơn: Anh Nịnh Quang P, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm L, xã P2, huyện P, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn xin ly hôn và các lời khai tại Tòa án nguyên đơn là Lưu Thùy L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị L kết hôn với anh P năm 2012, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại UBND Phấn Mễ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Trước khi kết hôn hai anh chị được tìm hiểu và tự nguyện đến với nhau, không bị ai lừa dối, cưỡng ép. Sau khi kết hôn, hai anh chị về chung sống với nhau ở L, xã P2, huyện P, tỉnh T1. Thời gian đầu hai anh chị chung sống với nhau hạnh phúc, khoảng 3-4 năm trở lại đây mâu thuẫn bắt đầu nảy sinh, vợ chồng thường xuyên cãi vã, đánh nhau. Tình cảm vợ chồng sứt mẻ không thể hàn gắn. Do vậy chị L yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh P.

Về con chung: Hai anh chị có 01 con chung là Nịnh Trà M, sinh ngày 11/7/2016. Chị L có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn và không yêu cầu anh P phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại các bản tự khai bị đơn là anh Nịnh Quang P trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh P kết hôn với chị Lưu Thùy L năm 2012, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại UBND xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Trước khi kết hôn, hai anh chị được tìm hiểu và tự nguyện đến với nhau, không bị ai lừa dối, cưỡng ép. Sau khi kết hôn hai anh chị chung sống với nhau ở xóm L, xã P2, huyện P, tỉnh T. Cuộc sống chung của hai vợ chồng không hạnh phúc do không hợp nhau, hay cãi nhau. Hai anh chị vẫn chung sống với nhau nhưng không còn tình cảm nên cũng nhất trí ly hôn.

Về con chung: Hai anh chị có 01 con chung là Nịnh Trà M, sinh ngày 11/7/2016. Anh P nhất trí để chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và sẽ cấp dưỡng theo yêu cầu của chị L.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh P vắng mặt, do vậy Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử công khai.

Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về trình tự, thủ tục tố tụng: trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lưu Thùy L, cho chị L được ly hôn với anh P; về con chung: Giao cháu Nịnh Trà M, sinh ngày 11/7/2016 cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh P do chị L không yêu cầu, anh P được quyền đi lại, thăm nom con chung. Tài sản chung, nợ chung: không có, không xem xét giải quyết; chị L phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Đây là vụ á n ly hôn giữa nguyên đơn là chị Lưu Thùy L và bị đơn là anh Nịnh Quang P (địa chỉ tại xóm L, xã P2, huyện P, tỉnh T). Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

[2] Về sự vắng mặt của bị đơn: Quá trình giải quyết, Tòa án đã tống đạt hợp lệ, thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập phiên tòa đối với anh Nịnh Quang P, anh P đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt do điều kiện công việc và dịch bệnh đi lại khó khăn. Căn cứ Điều 227, 228 BLTTDS, Tòa án xét xử vắng mặt anh Nịnh Quang P.

[3] Quan hệ hôn nhân: Chị L và anh P kết hôn với nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên vào năm 2012, như vậy hôn nhân giữa chị L và anh P là hợp pháp. Thời gian đầu hai anh chị chung sống hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn do không hợp nhau về tính cách, vợ chồng không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi vã lẫn nhau, mặc dù hai anh chị vẫn chung sống như đều xác định đã hết tình cảm với nhau. Xét thấy, cuộc sống hôn nhân của vợ chồng chị L và anh P đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu ly hôn của chị L là có căn cứ, cần chấp nhận yêu cầu của chị L, giải quyết cho chị L được ly hôn với anh P là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Con chung: Hai anh chị có 01 con chung là Nịnh Trà M, sinh ngày 11/7/2016. Chị L có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn, anh P cũng đồng ý để chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Do vậy, việc giao con chung cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật và nguyện vọng của chị L, anh P. Chị L không yêu cầu anh Phương cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị L và anh P đều xác nhận là không có tài sản chung, nợ chung, không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

[7] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên là phù hợp, có căn cứ để chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; 271; 273 Bộ luật tố tụng dân sự, các Điều 51; 53; 56; 58; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lưu Thùy L. Cho chị Lưu Thùy L ly hôn anh Nịnh Quang P.

2. Về con chung: Giao con chung Nịnh Trà M, sinh ngày 11/7/2016 cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi con chung

đối với anh Nịnh Quang P do chị L không yêu cầu. Anh P được quyền đi lại thăm con chung.

3**.** Án phí: Chị Lưu Thùy L phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008029 ngày 08/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS Phú Lương;
- UBND xã Phấn Mễ;
- Các Đương sự;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Hồng Khánh

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Lê Hồng Khánh

Hội thẩm nhân dân	**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**
	Lê Hồng Khánh